Ngày 15/4/2017 ĐỂ THI Y5 NĂM HỌC 2016-2017 I Bệnh nhân vào viện sau tại nạn giao thông, Lâm sàng: không tiếp xúc, kích thích đau mở mắt, la hét, và đáp ùng đầu không chính xác có thang điểm Glasgow: A. 11 diêm B. 12 điểm C. 10 điểm D. 8 diêm Những đấu hiệu nguy cơ thấp của tổn thương trong sọ sau chấn thương sọ não, chọn câu đúng: NGUY CƠ THẤP: A. Co giật - mức ý thức giảm (ko rõ do rượu, thuốc hay chuyển hóa) B! Nôn ói - đau đầu Dấu TK khu trú C. Chóng mặt Ý thức giảm dân - chóng mặt D. Lo mo Chân thương xuyên thấu / lún sọ - khối máu tu da đầu. vết rách da đầu E. Mất trí nhớ 3. Chỉ định chụp CT-Scan sọ não trong CTSN, điều nào sau đây không đúng: ❖ Nút sọ trên X quang A. Bệnh nhân lơ mơ, nói nhảm ❖ GCS 15đ (đau đầu nhiều, ói) · Vết thương sọ não B) Chóng mặt /Chảy máu mũi * Tăng ALNS trên Bn có theo dõi ALNS Dấu thần kinh khu trú (dãn đồng tử, liệt ½ người) ❖ Bn cần GM để làm thủ thuật cần theo dõi CTSN C. Co giật Tri giác giảm Chup kiểm tra sau mổ ❖Chup theo dối điều tri bảo tồn D. Chảy dịch trong ra mũi Chảy DNT qua mũi, tai E. Đau đầu nhiều và liên tục 4. Những dấu hiệu nguy cơ trung bình của tổn thương trong sọ sau chân thương sọ não, chọn câu sai: A. Hôn mê B. Đau đầu tăng dần C. Ói D. Có dâu hiệu vỡ sàn sọ E. Da chân thương Bệnh nhân nữ 45 tuổi nhập viện sau khi bị té tại nhà. Khám lâm sàng: hôn mê GCS=8 điểm, tự thở qua nội khí quản, đồng tử hai bên 3 mm, phản xạ ánh sáng (+). Mạch: 60 lần/phút, HA: 140/90 mmHg. Sưng nề vùng trán 2 bên. CT sọ não: dập não kèm máu tụ trong não trán hai bên, phù não lan tỏa, xóa các bể trên yên. Phương pháp điều trị đúng nhất: Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ trán hai bên lấy máu tụ và giải ép B. Điều trị tại khoa hồi sức, cho thở máy, chống phù não, theo dõi tri giác, áp lực nội sọ và dấu thần kinh điều trị nội khoa khi ko có chỉ định mố C. Theo dõi, chụp lại CTscan sọ não sau 24 giờ. D. Theo dõi, chup lại CTscan sọ não sau 2 giờ. E. A và B đều đúng Những dấu hiệu <mark>nguy cơ thấp</mark> của thương tổn A. Oi

6. Những dấu hiệu nguy cơ trung bình của tổn thương trong sọ sau chân thương sọ não, chọn câu đúng:

B. Đau đầu

C. Không có triệu chứng

D. Chóng mặt

E. Sưng bẩm vùng đầu

Nguy cơ thấp

Không có triệu chứng

Chóng mặt

Khối tụ máu ở da dầu, vết rách ở da đầu, vết giập

Không có những tiêu chí nguy cơ cao hoặc trung

Tình huống lâm sàng (dùng cho câu 7, 8, 9):

Bệnh nhân nữ, 30 tuổi vào cấp cứu sau tại nạn giao thông. Khám lâm sàng: bệnh nhân tỉnh, GCS=14 điểm, không dấu thần kinh khu trú, có vết thương da đầu khoảng 6cm ở vùng trán phức tạp, thám sát vết thương thấy có vỡ xương sọ bên dưới và có nhu mô não.

Chấn đoán lâm sàng hợp lý trên bệnh nhân này:

A. Lõm so kín

B. Lõm sọ hở e. Vết thương sọ não

D. Chưa đủ dử kiện lâm sàng để chẩn đoán xác định

8. Sau khi thăm khám vết thương và có kết quả CT sọ não, chẳn đoán xác định trên bệnh nhân này là vết thương sọ não, phương pháp điều trị đúng là:

A. Khâu vết thương tại phòng cấp cứu, dùng kháng sinh và xuất viện.

B. Nhập viện, dùng kháng sinh dự phòng việm màng não Phẫu thuật cấp cứu và dùng kháng sinh dự phòng viêm màng não.

D. Nhân viên dò

D. Nhập viện, dùng kháng sinh dự phòng và phẫu thuật sau 1 tuần. Trong thời gian theo dõi và phẩu thuật khi có biến chứng dò dịch não tủy

Trong thời gian theo dõi sau điều trị, biến chứng não có thể gặp và nguy hiểm đổi với bệnh nhân này là:

A Abcess não

A Abcess não
Tụ mủ dưới màng cứng

C. Nhiễm trùng huyết

D. Viêm não thất

E. Động kinh

10. Những nhận định sau đây về u não, chọn câu sai:

A. Khoảng 50% khối u ở não là u di căn

B. Động kinh ở người trưởng thành luôn là triệu chứng của khối u não Điều trị u não hiện nay là kết hợp của nhiều phương pháp: phẫu thuật, xạ trị, hóa trị

D. U não hiện nay được chấn đoán sớm hơn nhờ sự áp dụng CT sọ não, MRI sọ não rộng rãi E. Hiện nay, tỉ lệ u di căn ở não đang gia tăng do các bệnh nhân ung thư có thời gian sống còn lâu hơn

11. Tổn thương nguyên phát trong chấn thương sọ não, chọn câu đúng:

A. Máu tụ trong não

B. Phù não

C. Núrt so

D. Tut não

E. Không câu nào đúng

12. Triệu chứng lâm sàng thường gặp c

A. Mất trí nhớ

B. Co giật

C. Mù mắt

Dáng đi loạng choạng

E. Thờ ơ, ít tiếp xúc

I. ĐAI CƯƠNG

1.THƯƠNG TỔN NGUYÊN PHÁT:

Là thương tổn do CTSN ngay lúc xảy ra tai nạn gồm:

√ Vỡ xương sọ.

✓ Dập rách vỏ não

✓ Tổn thương sợi trục lan tỏa, dập thân não

2. THƯƠNG TỔN THỨ PHÁT : xảy ra sau tổn

thương nguyên phát gồm:

Máu tụ trong sọ

Phù não

> Thiếu máu não (do TALNS hoặc choáng)

Co thắt mạch

Tình huống lâm sàng (dùng cho câu 13&14): Bệnh nhân nam, 72 tuổi đến khám vì yếu dần ½ người trái. Bệnh nhân có té chấn thương vào đầu khi đi qua cầu khi cách nay 2 tháng, gần đây có đau đầu sau đó yếu dẫn ½ người từ 2 ngày nay.

13. Chấn đoán lâm sàng phù hợp nhất:

A. Xuất huyết não

B. U não

C.) Máu tụ dưới màng cứng mãn tính

D. Túi phình mạch máu não

E. Abscess não

14. Các cận lâm sảng cần làm để chẩn đoán xác định trên (tối ưu nhất):

A. Điện não đồ

B. Điện não đồ+huyết thanh chẩn đoán ký sinh trùng

C. Chụp mạch máu não

D. CT-Scan não không cản quang

E. Điện não đồ+MRI não

15. Theo thang điểm Glasgow, chấn thương sọ não mức độ trung bình:

A. 12-14

B. 13-15

C.9 - 12

D. 3-8

E. 9-14

16. Bệnh nhân nữ, 60 tuổi, nhập viện vì tai nạn giao thông. Khám: bệnh nhân tinh và tiếp xúc chậm, GCS=13 điểm, sung to vùng thái dương phải. CTscan sọ não: máu tụ dưới màng cứng bán cầu trái, bề dầy nhỏ hơn 10 mm, đường giữa di lệch sang phải nhỏ hơn 5 mm.

Chỉ định điều trị đúng nhất:

A. Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ lấy máu tụ dưới màng cứng bán cầu trái.

B. Điều trị tại khoa hồi sức, cho thở máy, chống phù não, theo dõi tri giác và dấu thần kinh khu trú.

Nhập viện theo dõi tình trạng tri giác và các dấu hiệu thần kinh khu trú.

GCS 13 là trung bình CT có thêm xuất huyết thì nhập săn sóc đặc biệt

Chỉ định mổ Xh dưới màng cứng:

- Bề dày máu tự >10mm

Đường giữa di lệch >5mm 1 trong 2 dh trên thì mổ bất kể GCS Bệnh nhân GCS=13, nhẹ, nên ko cần ICU, ko cần NKQ thở máy (GCS <=8, gãy nặng xương hàm mặt thì cần đặt NKQ, chú ý vỡ sàn sọ thì ko đc NKQ đường mũi), không cần manitol chống phù não (ko dấu tụt não, ko TALNS, ko dh khối choáng chỗ, chức năng thân não bt

D. Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ lấy máu tụ ngoài màng cứng bên phải và máu tụ dưới màng cứng bên trái. 17. Những đấu hiệu nguy cơ cao của tổn thương trong sọ sau chấn thương sọ não, chọn câu đúng: B. Đau đầu Liệt nữa người dấu thần kinh khu trú D. Chóng mặt E. Mât trí nhớ 18. Những <mark>tiêu chí cho việc theo dỗi tại nhà</mark> đối với người bệnh sau chấn thượng sọ não, chọn câu đúng:

A. Đau đầu chưa rõ mức độ, nếu đau dữ dội tiên triển thì là nguy cơ trung bình B GCS ≥ 14 diêm lúc đầu C. Ói dấu nguy cơ trung bình Những tiêu chí cho việc <mark>theo dối tại nhà</mark> CT so bình thường D. Bệnh nhân có nhà ở gần bệnh viện GCS lúc đầu ≥ 14 E. Mất trí nhớ dấu nguy cơ trung bình · Không có dấu hiệu nguy cơ cao 19. Triệu chứng lâm sàng thường gặp của u não vùng thái dương . Bệnh nhân hiện dang không có dấu thấn kinh Không có dấu hiệu nguy cơ trung bình ngoại trừ mất ý A. Mất trí nhớ Trán Có một người lớn tỉnh táo và có trách nhiệm có thể theo dõi bệnh nhân - thùy trán: mất ý chí, trí B. Chóng mặt - thùy thái dương: yếu 1/2 Bn có khả năng trở lại bệnh viện ngay khi cần thiết. y giảm trí nhớ C. Mù mắt Chẩm - thùy đính: RL VĐ, CG,
thùy chỗm khiếm khuy rc hiện động tác yêu cầu D Rối loạn vận ngôn - thùy chẩm: khiểm khuy E. Thờ ơ, ít tiếp xúc Đính - hồ sau: liệt sọ, thất điều 20. Liên quan đến biểu hiện lâm sàng của bệnh lý u não, chọn câu sai: A. Đau đầu là triệu chứng thường gặp. B. Có trường hợp không có triệu chứng đau đầu, bệnh nhân chỉ có biểu hiện triệu chứng về thị giác C. Co giật ở người trưởng thành có thể là triệu chứng duy nhất D Luôn luôn có biểu hiện đau đầu E. Rối loạn nội tiết có thể là triệu chứng của khối u não 21. Hội chứng tủy trung tâm, chọn câu sai: A. Là tổn thương tủy hoàn toàn Yêu chi trên hơn chi dưới B. Yếu chi trên nhiều hơn chi dưới. C. Rối loạn cơ vòng. - Rl cảm giác kiểu treo D. Rối loạn cảm giác theo kiểu treo E. Là tổn thương tủy không hoàn toàn. 22. Hội chứng Brown-Sequard, điều nào sau đây không đúng: **HC** Brown Mất cảm giác đau và nhiệt đối bên tổn thương - Cùng bên mất cảm giác nông B. Cùng bên tổn thương liệt vận động, mất cảm giác sâu - Đối bên mất cảm giác sâu và vận động C. Là tổn thương tủy không hoàn toàn D Cùng bên tổn thương liệt vận động, mất cảm giác nông E. Mất cảm giác sâu cùng bên tổn thương 23. Những tiêu chí cho việc theo dõi tại nhà đối với người bệnh sau chấn thương sọ não, chọn câu đúng: A. Sung bầm da đầu nghiêm trọng Những tiêu chí cho việc <mark>theo dõi tại nhà</mark> B. Nói lúc đúng, lúc sai CT so bình thường C. Dau đầu nhẹ, CT-Scan sọ não bình thường GCS lúc đầu > 14 Không có dấu hiệu nguy cơ cao D. Bệnh nhân có nhà ở gần bệnh viện Không có dấu hiệu nguy cơ trung bình ngoại trừ mất ý E. Có tình trạng say rượu Bênh nhân hiện đang không có dấu thần kinh Tình huống lâm sàng: Bệnh nhân nam là công nhân xây - Có một người lớn tỉnh táo và có trách nhiệm có thể theo tai nạn té giàn xuống. Cầu bàng quang giáo. Khám lâm sàng: liệt hai chân, sức cơ 1/5, giảm cải Bn có khả năng trở lại bệnh viện ngay khi cấn thiết. Không có những tình huống phức tạp (như không có nghi ngờ về bạo lực trong gia đình, kể cả lạm dụng trẻ Phân loại Frankel trên bệnh nhân này: A: mất toàn bộ B: còn cảm giác, vận động 0-1/5 C: còn cảm giác, vận động 2-3/5 D: còn cảm giác, vận động 4/5 E: bình thường

E.
25. Kết quả cận lâm sàng ghi nhận có tình trạng gãy vỡ thân sống L1 nhiều mành, chèn ép vào ống sống. Xử trí đúng nhất:

A. Dung corticoid (methylprednisolone)